

Số: 89 /2021/QĐST-HNGĐ

Phong Điền, ngày 03 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 69/2021/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Hồ Thị C, sinh năm 1993; địa chỉ: Bản H, xã P, huyện PĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1979; địa chỉ: Bản H, xã P, huyện PĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81 và 82 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2021,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hồ Thị C và anh Nguyễn Văn L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị H, sinh ngày 28-02-2007 và cháu Nguyễn Văn M, sinh ngày 25-10-2009 cho anh Nguyễn Văn L trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục kể từ khi ly hôn đến khi các cháu thành niên.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2. Về cấp dưỡng: Đương sự không yêu cầu Tòa án ghi nhận, giải quyết.

2.3. Về tài sản: Đương sự không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nghĩa vụ chung về tài sản: Ghi nhận chị Hồ Thị C và anh Nguyễn Văn L có nghĩa vụ chung đối với khoản vay tại Ngân hàng N theo hợp đồng tín dụng ngày 21-8-2018, văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng ngày 15-12-2020, hình thức cho vay hạn mức tín dụng, lần rút vốn gần nhất ngày 15-12-2020 số tiền nợ gốc 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Ghi nhận chị Hồ Thị C tự nguyện nhận trả toàn bộ nợ gốc, lãi phát sinh cho Ngân hàng N; trường hợp vi phạm nghĩa vụ cam kết hoặc tranh chấp thì giải quyết theo thỏa thuận tại hợp đồng hoặc khởi kiện theo quy định.

2.5. Về án phí sơ thẩm: Chị Hồ Thị C chịu toàn bộ án phí thuận tình ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND huyện Phong Điền;
- CCTHADS huyện Phong Điền;
- UBND xã P;
- (ĐKKH số 72 ngày 02-12-2010)
- Lưu hồ sơ, HNGĐ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Văn Trường